TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **16**/2017/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 24 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2017/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T; sinh năm: 1989; địa chỉ: xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh Th; sinh năm: 1982; địa chỉ: khu phố G, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị T và anh Nguyễn Mạnh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị T và anh Nguyễn Mạnh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Gia Bảo K - Sinh ngày: 31/10/2011 cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Th không cấp dưỡng nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị T, anh Th thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0005794 ngày 30/10/2017.

Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
-VKSND TX. Phước Long;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa